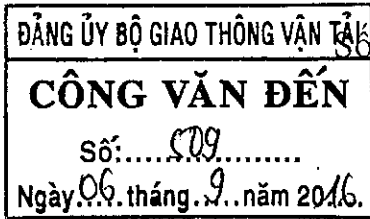


*



Số 02 -CT/ĐUK

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2016

CHỈ THỊ**CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY KHỐI**

về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương trong việc thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020

Ngày 16/5/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 với mục tiêu “Đến năm 2020, xây dựng doanh nghiệp Việt Nam có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững, cả nước có ít nhất 1 triệu doanh nghiệp hoạt động, trong đó có các doanh nghiệp có quy mô lớn, nguồn lực mạnh. Khu vực tư nhân Việt Nam đóng góp khoảng 48-49% GDP, khoảng 49% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp khoảng 30-35% GDP. Năng suất lao động xã hội tăng khoảng 5%/năm. Hằng năm, có khoảng 30-35% doanh nghiệp Việt Nam có hoạt động đổi mới sáng tạo”.

Để góp phần thực hiện có hiệu quả những mục tiêu, nguyên tắc, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối yêu cầu các đảng ủy trực thuộc tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng về những mục tiêu, nguyên tắc, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhận thức sâu sắc, đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 đã được Quốc hội thông qua. Việc xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi sẽ tạo điều kiện cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân phát triển mạnh mẽ, thực sự trở thành động lực nâng cao năng lực cạnh tranh và tính tự chủ của toàn bộ nền kinh tế. Do đó, công tác hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp phải được coi là một trong những nhiệm vụ

trọng tâm, thường xuyên của các đảng bộ, cơ quan, đơn vị ở Trung ương để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

2. Tiếp tục phổ biến, quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả: Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 66/TB-VPCP ngày 27/4/2016 về tình hình triển khai thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư; Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử để thực hiện công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho doanh nghiệp giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước qua môi trường mạng; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020.

Các cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên và chịu trách nhiệm về công tác hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình nói riêng và chất lượng, hiệu quả tham mưu ban hành các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp nói chung.

3. Phối hợp với ban cán sự đảng và thủ trưởng cơ quan, đơn vị lãnh đạo cán bộ, đảng viên tập trung rà soát chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị để báo cáo Chính phủ sửa đổi theo hướng phân định rõ hơn chức năng quản lý nhà nước, không bỏ sót hoặc chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ.

Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện và hiệu quả của các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; đề xuất biện pháp đẩy mạnh việc thực hiện hoặc bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, cùng với Quỹ Đổi mới Công nghệ Quốc gia và các quỹ của khu vực tư nhân nhằm tăng cường nguồn vốn cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và có tiềm năng tăng trưởng cao.

Đánh giá việc thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung, xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các quy định, quy trình trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, cơ quan, đơn vị mình cho phù hợp với luật pháp trong nước và quốc tế nhằm cải cách hành chính, đơn giản hóa và giảm bớt các thủ tục, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh

nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp; giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

4. Chủ động, tích cực tham gia với ban cán sự đảng và thủ trưởng cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Tham gia xây dựng chương trình hành động và kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP. Nghiên cứu xây dựng và ban hành nghị quyết chuyên đề của cấp ủy về việc hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên thực hiện. Đề cao ý thức trách nhiệm của mỗi đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong việc tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách liên quan đến công tác hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp. Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, những biểu hiện “chệch hướng”, “lợi ích nhóm”, cục bộ trong tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách. Thực hiện tốt chủ trương xây dựng Nhà nước kiến tạo, lấy doanh nghiệp và người dân là đối tượng phục vụ, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh và phát triển.

5. Phối hợp với ban cán sự đảng và thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để bảo đảm có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp. Quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về đạo đức công vụ; về cải cách hành chính; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu doanh nghiệp.

6. Tăng cường phối hợp giữa công tác kiểm tra, giám sát đảng viên với công tác thanh tra công vụ đối với cán bộ, công chức về việc thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp. Công tác kiểm tra, giám sát và thanh tra công vụ cần bảo đảm mục tiêu ngăn chặn, phát hiện và xử lý vi phạm kịp thời, đồng thời phải hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; kiên quyết xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm quy trình xử lý hồ sơ, gây phiền hà cho doanh nghiệp. Bí thư cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về vi phạm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong phạm vi quản lý.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối yêu cầu các đảng ủy trực thuộc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này, định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Đảng ủy Khối.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo),
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo),
- Văn phòng và các ban Đảng TW (để báo cáo),
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp),
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị TW (để phối hợp),
- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối,
- Các ban, đơn vị Đảng ủy Khối (để thực hiện),
- Các đảng ủy trực thuộc (để thực hiện),
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Nguyễn Quang Dương